

NATIONAL OFFICE OF
INTELLECTUAL PROPERTY OF VIETNAM

CỤC SỞ HỮU TRÍ TƯỆ

386 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội
Tel: 844.8583069
Fax: 844.5588449
E-mail: noip@fpt.vn
Website: noip.gov.vn

DESIGN BY NEWDAYS JSC. / 0913307785 - 04.6367203

tại sao
như thế nào
ở đâu
bao lâu
...

HƯỚNG DẪN ĐĂNG KÝ

hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp



HƯỚNG DẪN ĐĂNG KÝ

hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp

hướng dẫn đăng ký hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp

NỘI DUNG

trang

Phản I: Thông tin cơ bản về chuyển quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp 3

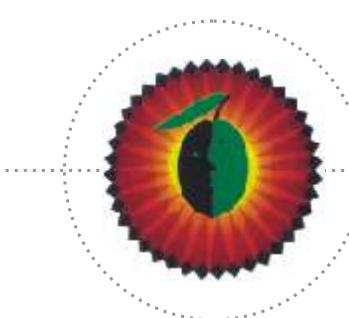
- Chuyển quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp là gì? 3
- Vì sao phải chuyển quyền sử dụng đối tượng SHCN? 3
- Ai có quyền chuyển quyền sử dụng đối tượng SHCN? 3
- Chuyển quyền sử dụng đối tượng SHCN có thể thực hiện dưới những hình thức nào? 3
- Có những dạng hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng SHCN nào? 4
- Tại sao cần đăng ký Hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng SHCN? 4

Phản II: Cách thức lập và ký kết Hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng SHCN 5

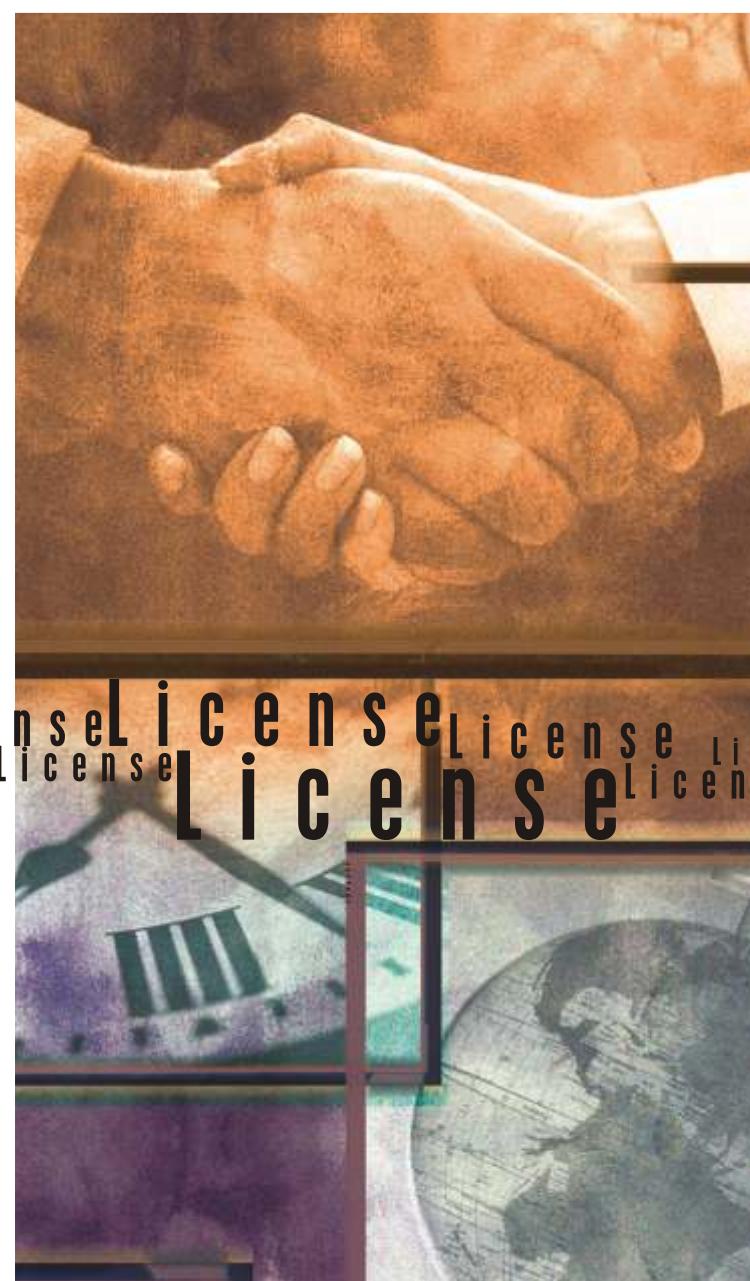
- Hình thức của Hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng SHCN phải đáp ứng những yêu cầu gì? 5
- Nội dung của Hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng SHCN phải đáp ứng những yêu cầu gì? 5
- Ký kết Hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng SHCN như thế nào? 5

Phản III: Cách thức đăng ký Hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng SHCN 9

- Hồ sơ đăng ký Hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng SHCN gồm những tài liệu gì? 9
- Các khoản phí, lệ phí phải nộp 9
- Cách lập Tờ khai đề nghị đăng ký Hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng SHCN 9
- Ai có quyền nộp Hồ sơ đề nghị đăng ký hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng SHCN? 9
- Hồ sơ đăng ký Hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng SHCN phải được nộp cho cơ quan nào? 11
- Hồ sơ đăng ký Hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng SHCN được xử lý theo trình tự nào? 12
- Có thể thay đổi nội dung Hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng SHCN đã đăng ký hay không? 13



Phần I: Thông tin cơ bản về chuyển quyền sử dụng đối tượng SHCN



1. Chuyển quyền sử dụng đối tượng SHCN là gì?

- Chuyển quyền sử dụng đối tượng SHCN là việc tổ chức, cá nhân nắm độc quyền sử dụng một đối tượng sở hữu công nghiệp (Bên chuyển quyền sử dụng - thường được gọi là bên giao) cho phép tổ chức cá nhân khác (Bên nhận quyền sử dụng - thường được gọi là bên nhận) sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp đó.
- “Đối tượng sở hữu công nghiệp” có thể là sáng chế, kiểu dáng công nghiệp, nhãn hiệu, thiết kế bố trí mạch tích hợp bán dẫn.
- Người có độc quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp là Chủ sở hữu công nghiệp (tức là chủ Văn bằng bảo hộ đối với đối tượng sở hữu công nghiệp đó); hoặc là Bên nhận li-xăng độc quyền (tức là người được Chủ sở hữu công nghiệp chuyển giao độc quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp).
- “Văn bằng bảo hộ” có thể là Bằng độc quyền sáng chế, Bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký thiết kế bố trí mạch tích hợp bán dẫn, Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu.



2. Vì sao phải chuyển quyền sử dụng đối tượng SHCN:

- Chủ sở hữu công nghiệp có độc quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp trong thời hạn bảo hộ (thời hạn hiệu lực của Văn bằng bảo hộ) trên toàn lãnh thổ Việt Nam. Tổ chức, cá nhân khác muốn sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp đang trong thời hạn bảo hộ nhằm mục đích thương mại phải được Chủ sở hữu công nghiệp cho phép (chuyển quyền sử dụng), thông thường dưới hình thức ký kết hợp đồng chuyển quyền sử dụng.



- Chuyển quyền sử dụng một hình thức khai thác quyền sở hữu công nghiệp, qua đó Chủ sở hữu công nghiệp thu về một khoản tiền (phí chuyển quyền sử dụng) hoặc lợi ích vật chất khác mà không phải trực tiếp sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp. Hình thức này đặc biệt thích hợp đối với những Chủ sở hữu công nghiệp không hoạt động kinh doanh hoặc không có năng lực kinh doanh. Chuyển quyền sử dụng còn góp phần phổ biến công nghệ, nâng cao hiệu quả đầu tư nghiên cứu - triển khai, hạn chế độc quyền và thúc đẩy việc tạo ra công nghệ mới. Vì vậy, có thể nói rằng, chuyển quyền sử dụng đem lại lợi ích cho cả Chủ sở hữu công nghiệp, người được chuyển quyền sử dụng và toàn xã hội nói chung.

3. Ai có quyền chuyển quyền sử dụng?

- Người nắm độc quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp có quyền chuyển quyền sử dụng đối với đối tượng sở hữu công nghiệp đó.
- Người chuyển quyền sử dụng chỉ được phép chuyển giao quyền thuộc về mình, nếu quyền sở hữu công nghiệp thuộc sở hữu chung, thì việc chuyển quyền sử dụng phải được sự đồng ý của tất cả các chủ sở hữu chung theo quy định của Bộ luật dân sự.

Phần II: Cách thức lập và ký kết hợp đồng li-xăng



4. Việc chuyển quyền sử dụng đối tượng SHCN có thể được thực hiện dưới những hình thức nào?

Có hai hình thức chuyển quyền sử dụng đối tượng SHCN:

- Chuyển quyền sử dụng đối tượng SHCN theo hợp đồng, tức là theo thỏa thuận giữa bên chuyển quyền và bên nhận chuyển quyền.
- Chuyển quyền sử dụng sáng chế theo quyết định bắt buộc (không áp dụng đối với các đối tượng SHCN khác) là việc chuyển quyền sử dụng theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong một số trường hợp đặc biệt mà không được sự đồng ý của chủ sở hữu sáng chế. Tài liệu này không hướng dẫn về vấn đề này.



5. Có những dạng hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng SHCN nào?

Hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng SHCN có thể được phân chia theo các tiêu chí khác nhau:

- Theo phạm vi quyền của bên nhận, có hai dạng hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng SHCN sau đây:
 - + Hợp đồng sơ cấp là hợp đồng mà bên giao chính là chủ sở hữu đối tượng sở hữu công nghiệp;
 - + Hợp đồng thứ cấp là hợp đồng mà bên giao là người được chuyển quyền sử dụng đối tượng SHCN theo một hợp đồng khác.

6. Tại sao cần đăng ký hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng SHCN

Đăng ký hợp đồng không phải là nghĩa vụ pháp lý bắt buộc. Tuy nhiên, đăng ký hợp đồng là điều kiện để hợp đồng có hiệu lực đối với bên thứ ba.

+ Hợp đồng độc quyền: là hợp đồng mà theo đó trong phạm vi và thời hạn chuyển quyền, bên được chuyển quyền được độc quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp, bên chuyển quyền không được ký kết hợp đồng sử dụng đối tượng SHCN với bất kỳ bên thứ ba nào và chỉ được sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp đó nếu được phép của bên được chuyển quyền;

+ Hợp đồng không độc quyền: là hợp đồng mà theo đó trong phạm vi và thời hạn chuyển quyền sử dụng, bên chuyển quyền vẫn có quyền sử dụng đối tượng SHCN, quyền ký kết hợp đồng sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp không độc quyền với người khác.

• Theo Bên giao, có hai dạng hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng SHCN sau đây:

- + Hợp đồng sơ cấp là hợp đồng mà bên giao chính là chủ sở hữu đối tượng sở hữu công nghiệp;
- + Hợp đồng thứ cấp là hợp đồng mà bên giao là người được chuyển quyền sử dụng đối tượng SHCN theo một hợp đồng khác.

1. Hình thức của Hợp đồng chuyển quyền sử dụng phải đáp ứng những yêu cầu gì?

- Hợp đồng chuyển quyền sử dụng phải được làm bằng văn bản, thể hiện đầy đủ thỏa thuận của hai Bên. Mọi thỏa thuận bằng miệng, công văn, thư từ, điện báo... đều không có giá trị pháp lý.
- Hợp đồng chuyển quyền sử dụng có thể là một phần của Hợp đồng khác (ví dụ hợp đồng chuyển giao công nghệ, mua bán thiết bị....)



2. Nội dung của hợp đồng chuyển quyền sử dụng phải đáp ứng những yêu cầu gì?

- Hợp đồng chuyển quyền sử dụng phải có những nội dung chủ yếu sau đây:
 - + Các Bên ký kết Hợp đồng
 - + Căn cứ chuyển quyền sử dụng
 - + Dạng hợp đồng (dạng chuyển quyền sử dụng)
 - + Phạm vi chuyển quyền sử dụng
 - + Thời hạn chuyển quyền sử dụng
 - + Giá chuyển quyền sử dụng và phương thức thanh toán
 - + Quyền và nghĩa vụ của mỗi bên
 - + Chữ ký của Người đại diện cho các Bên
- Điều khoản về các Bên ký kết Hợp đồng phải nêu rõ tên và địa chỉ đầy đủ của Bên giao và Bên nhận, tên và chức vụ của người đại diện cho mỗi Bên (nếu có).



• Điều khoản về căn cứ chuyển quyền sử dụng phải khẳng định tư cách chuyển quyền sử dụng của Bên giao, bao gồm:

+ Tên, số, ngày cấp và thời hạn hiệu lực của Văn bằng bảo hộ thuộc quyền sở hữu của Bên giao; hoặc

+ Tên, ngày ký, số đăng ký và thời hạn hiệu lực của hợp đồng chuyển quyền sử dụng cấp trên – độc quyền sử dụng được cấp cho Bên giao (đối với chuyển quyền sử dụng thứ cấp).

• Điều khoản về dạng hợp đồng phải chỉ rõ hợp đồng chuyển quyền sử dụng là hợp đồng độc quyền hay không độc quyền; có phải là hợp đồng thứ cấp hay không.

• Điều khoản về phạm vi chuyển quyền sử dụng chỉ ra các điều kiện giới hạn quyền sử dụng của Bên nhận, trong đó bao gồm:

+ Đối tượng được chuyển quyền sử dụng:

- Phạm vi đối tượng sở hữu công nghiệp mà Bên nhận được sử dụng: một phần hay toàn bộ khối lượng bảo hộ được xác lập theo Văn bằng bảo hộ;

- Giới hạn hành vi sử dụng mà Bên nhận được phép thực hiện (tất cả hay một số hành vi sử dụng thuộc độc quyền của Bên giao);

+ Lãnh thổ chuyển quyền sử dụng: phạm vi lãnh thổ mà tại đó Bên nhận được phép sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp (một phần hay toàn bộ lãnh thổ Việt Nam hoặc lãnh thổ chuyển quyền sử dụng độc quyền cấp trên).



độc quyền).

- Điều khoản về giá chuyển quyền sử dụng và phương thức thanh toán:

+ Điều khoản về giá chuyển quyền sử dụng phải quy định khoản tiền mà Bên nhận phải thanh toán cho Bên giao để được sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp theo các điều kiện đã thỏa thuận trong Hợp đồng. Giá do các Bên thỏa thuận dựa trên cơ sở ước tính hiệu quả kinh tế (mà Bên nhận có thể thu được từ việc sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp) và phải tuân thủ các quy định pháp luật có liên quan.

+ Đối với chuyển quyền sử dụng miễn phí, Hợp đồng cũng phải ghi rõ điều đó.

+ Điều khoản về phương thức thanh toán phải quy

- Điều khoản về thời hạn chuyển quyền sử dụng phải xác định khoảng thời gian mà Bên nhận được phép sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp (thuộc thời hạn hiệu lực của Văn bằng bảo hộ, hoặc thời hạn hiệu lực của Hợp đồng

- Điều khoản về quyền và nghĩa vụ của mỗi Bên cần thỏa thuận các quyền và nghĩa vụ của mỗi Bên đối với nhau với điều kiện không trái với các quy định của pháp luật. Điều khoản về quyền và nghĩa vụ của mỗi bên có thể bao gồm các nội dung sau đây:

+ *Nghĩa vụ của Bên giao:* (i) Đăng ký hợp đồng (nếu có thỏa thuận); (ii) Nộp thuế chuyển quyền sử dụng theo pháp luật về thuế; (iii) Giải quyết các tranh chấp với Bên thứ ba nếu việc chuyển quyền sử dụng gây ra tranh chấp; (iv) Thực hiện các biện pháp cần thiết và phù hợp chống lại các hành vi xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp của Bên thứ ba gây thiệt hại cho Bên nhận.

+ *Nghĩa vụ của Bên nhận:* (i) Đăng ký Hợp đồng (nếu có thỏa thuận); (ii) Trả phí chuyển quyền sử dụng cho Bên giao theo mức và theo phương thức thanh toán đã được thỏa thuận; (iii) Chịu sự kiểm tra về chất lượng hàng hóa, dịch vụ (nếu có thỏa thuận về điều này); (iv) Ghi chú dán trên sản phẩm, bao bì sản phẩm rằng

sản phẩm được sản xuất theo sự chuyển quyền sử dụng (sự cho phép) của Bên giao và chỉ ra tên của Bên giao. Nội dung này là bắt buộc trong trường hợp chuyển



- Hợp đồng chuyển quyền sử dụng không được phép có những điều khoản hạn chế bất hợp lý quyền của Bên nhận, đặc biệt là những điều khoản không xuất phát từ quyền của Bên giao đối với đối tượng sở hữu công nghiệp hoặc không nhằm để bảo vệ các quyền đó, ví dụ:

+ Trực tiếp hoặc gián tiếp hạn chế việc xuất khẩu sản phẩm được sản xuất theo hợp đồng chuyển quyền sử dụng sang các vùng lãnh thổ mà Bên giao không nắm độc quyền nhập khẩu các sản phẩm đó;

+ Buộc Bên nhận phải mua toàn bộ hoặc một tỉ lệ nhất định các nguyên liệu, linh kiện, thiết bị từ nguồn do Bên giao định chỉ, mà không nhằm bảo đảm chất lượng hàng hóa, dịch vụ như đã thỏa thuận;

+ Cấm Bên nhận cải tiến công nghệ được chuyển giao, buộc Bên nhận phải chuyển giao miễn phí cho Bên giao các cải tiến do Bên nhận tạo ra hoặc quyền nộp đơn yêu cầu bảo hộ sở hữu công nghiệp, quyền sở hữu công nghiệp đối với các cải tiến đó.

+ Cấm Bên nhận khiếu nại về hiệu lực của quyền sở hữu công nghiệp, quyền chuyển quyền sử dụng của Bên giao.

- Hợp đồng có thể có thêm các điều khoản không trái với quy định của pháp luật hiện hành, đặc biệt là các điều khoản sau:

+ Điều khoản về điều kiện sửa đổi, đình chỉ, vô hiệu hợp đồng: Thỏa thuận các điều kiện theo đó có thể sửa đổi, đình chỉ, vô hiệu Hợp đồng phù hợp với các quy định của pháp luật.

+ Điều khoản về cách thức giải quyết tranh chấp: Lựa chọn trong số các cách sau để giải quyết tranh chấp giữa các Bên: (i) tự thương lượng; (ii) thông qua trọng tài; (iii) thông qua tòa án; hoặc (iv) kết hợp các phương thức nêu trên.



3. Ký kết hợp đồng chuyển quyền sử dụng như thế nào?

- Hợp đồng phải được chính các Bên (nếu là cá nhân) hoặc người đại diện có thẩm quyền của các Bên (nếu là tổ chức) ký tên:
 - + Người ký phải ghi rõ ngày ký, nơi ký, họ tên đầy đủ, chức vụ (nếu có);
 - + Chữ ký phải được đóng dấu nếu Bên ký kết là tổ chức có con dấu hợp pháp;
- Trường hợp một Bên gồm nhiều tổ chức, cá nhân thì Hợp đồng phải được tất cả những người đại diện của các tổ chức, cá nhân đó ký hoặc phải được người đại diện có thẩm quyền của các tổ chức, cá nhân đó ký (theo văn bản ủy quyền).



Phân III: Cách thức đăng ký hợp đồng chuyển quyền sử dụng

1. Hồ sơ đăng ký hợp đồng chuyển quyền sử dụng gồm những tài liệu gì?

- Hồ sơ đăng ký Hợp đồng chuyển quyền sử dụng phải có các tài liệu sau đây:
 - (i) Tờ khai đề nghị đăng ký Hợp đồng chuyển quyền sử dụng, làm theo mẫu quy định;
 - (ii) 02 bản gốc hoặc bản sao hợp lệ Hợp đồng chuyển quyền sử dụng, kể cả Phụ lục (nếu có); nếu Hợp đồng làm bằng ngôn ngữ khác tiếng Việt thì phải kèm theo Bản dịch Hợp đồng ra tiếng Việt; nếu Hợp đồng có nhiều trang thì từng trang phải có chữ ký xác nhận của các bên hoặc đóng dấu giáp lai.
 - (iii) Văn bản đồng ý của các đồng chủ sở hữu về việc chuyển quyền sử dụng nếu quyền sở hữu công nghiệp thuộc sở hữu chung;
 - (iv) Chứng từ nộp phí, lệ phí đăng ký Hợp đồng;
 - (v) Giấy ủy quyền (nếu có).
- Bản sao/ bản dịch tài liệu phải có xác nhận sao y bản chính/ dịch nguyên văn từ bản gốc.

2. Các khoản phí, lệ phí phải nộp

- Người nộp Hồ sơ đăng ký hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng SHCN phải nộp các khoản phí, lệ phí liên quan với mức: 550.000 đồng đối với mỗi đối tượng sở hữu công nghiệp được chuyển quyền sử dụng.

3. Cách lập tờ khai đề nghị đăng ký hợp đồng chuyển quyền sử dụng

- Mẫu tờ khai đề nghị đăng ký hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng SHCN (Tờ khai đề nghị đăng ký hợp đồng) do Cục Sở hữu trí tuệ cung cấp miễn phí cho Người nộp hồ sơ.
- Người nộp hồ sơ cần điền đầy đủ các thông tin cần thiết vào Tờ khai theo hướng dẫn sau đây:



Trang số 1

Ô số (1): Dành để ghi tên và địa chỉ của người là một trong hai bên ký kết hợp đồng đứng tên nộp hồ sơ (dán dấu vào ô thích hợp)

Ô số (2): Dành để ghi tên và địa chỉ đầy đủ của đại diện chủ đơn thuộc một trong ba trường hợp (dán dấu vào ô thích hợp)

Ô số (3): Đánh dấu vào ô vuông thích hợp (tương ứng với tên Văn bằng bảo hộ đối tượng SHCN) và ghi số văn bằng bảo hộ

Ô số (4): Ghi tên và địa chỉ đầy đủ của bên không đứng tên nộp hồ sơ đăng ký

TỜ KHAI
ĐĂNG KÝ HỢP ĐỒNG
CHUYỂN QUYỀN SỬ DỤNG ĐỐI
TƯỢNG SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

Kính gửi: CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
386 Nguyễn Trãi, Hà Nội

Chú đơn dưới đây yêu cầu Cục Sở hữu trí tuệ
đăng ký hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối
tượng sở hữu công nghiệp*

Dấu nhận đơn và số đơn
Dành cho cán bộ nhận đơn

CHỦ ĐƠN
(Tổ chức, cá nhân yêu cầu chuyển quyền sử dụng)

Tên đầy đủ:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Fax:

E-mail:

là bên chuyển quyền sử dụng
 là bên nhận chuyển quyền sử dụng

ĐẠI DIỆN CỦA CHỦ ĐƠN

là người đại diện theo pháp luật của chủ đơn
 là tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp được ủy quyền của chủ đơn.
 là người khác được ủy quyền của chủ đơn

Tên đầy đủ:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Fax:

E-mail:

ĐỐI TƯỢNG CỦA HỢP ĐỒNG

Bằng độc quyền sáng chế
 Bằng độc quyền giải pháp hữu ích
 Giấy chứng nhận đăng ký thiết kế bố trí mạch tích hợp bán dẫn
 Bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp
 Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Số văn bằng bảo hộ:

BÊN THỨ HAI TRONG HỢP ĐỒNG

Tên đầy đủ:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Fax:

E-mail:

CHỦ ĐƠN/ĐẠI DIỆN CỦA CHỦ ĐƠN KÝ TÊN

Ô số (7): Dành cho chủ đơn hoặc đại diện của chủ đơn ký tên

Trang số 2

<p>⑤ PHẠM VI CHUYỂN GIAO</p> <p>Lãnh thổ chuyển giao: Thời hạn chuyển giao:</p>																			
<p>⑥ PHÍ, LỆ PHÍ</p> <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <thead> <tr> <th style="width: 10%;">Loại phí, lệ phí</th> <th style="width: 40%;">Số đối tượng tính phí</th> <th style="width: 50%;">Số tiền</th> </tr> </thead> <tbody> <tr><td><input type="checkbox"/> Lệ phí nộp đơn</td><td></td><td></td></tr> <tr><td><input type="checkbox"/> Phí thẩm định đơn đăng ký hợp đồng</td><td></td><td></td></tr> <tr><td><input type="checkbox"/> Lệ phí cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp đồng</td><td></td><td></td></tr> <tr><td><input type="checkbox"/> Lệ phí đăng bạ Giấy chứng nhận đăng ký hợp đồng</td><td></td><td></td></tr> <tr><td><input type="checkbox"/> Lệ phí công bố Quyết định cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp đồng</td><td></td><td></td></tr> </tbody> </table> <p>Tổng số phí và lệ phí nộp theo đơn là: Số chứng từ (trường hợp nộp phí, lệ phí qua Bưu điện hoặc chuyển khoản):</p>		Loại phí, lệ phí	Số đối tượng tính phí	Số tiền	<input type="checkbox"/> Lệ phí nộp đơn			<input type="checkbox"/> Phí thẩm định đơn đăng ký hợp đồng			<input type="checkbox"/> Lệ phí cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp đồng			<input type="checkbox"/> Lệ phí đăng bạ Giấy chứng nhận đăng ký hợp đồng			<input type="checkbox"/> Lệ phí công bố Quyết định cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp đồng		
Loại phí, lệ phí	Số đối tượng tính phí	Số tiền																	
<input type="checkbox"/> Lệ phí nộp đơn																			
<input type="checkbox"/> Phí thẩm định đơn đăng ký hợp đồng																			
<input type="checkbox"/> Lệ phí cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp đồng																			
<input type="checkbox"/> Lệ phí đăng bạ Giấy chứng nhận đăng ký hợp đồng																			
<input type="checkbox"/> Lệ phí công bố Quyết định cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp đồng																			
<p>⑧ CÁC TÀI LIỆU CÓ TRONG ĐƠN</p> <ul style="list-style-type: none"> <input type="checkbox"/> Tờ khai, gồm.....trang <input type="checkbox"/> Hợp đồng chuyển quyền sử dụng, bằng tiếng.....gồm.....trang <ul style="list-style-type: none"> <input type="checkbox"/> Bản gốc <input type="checkbox"/> Bản sao <input type="checkbox"/> Bản dịch Hợp đồng ra tiếng Việt, gồm.....trang <input type="checkbox"/> Văn bản đồng ý của các đồng chủ sở hữu (trong trường hợp đối tượng chuyển giao thuộc sở hữu chung), gồm.....trang <input type="checkbox"/> Giấy ủy quyền bằng tiếng..... <ul style="list-style-type: none"> <input type="checkbox"/> Bản dịch tiếng Việt, gồm.....trang <input type="checkbox"/> Bản gốc <input type="checkbox"/> Bản sao (Bản gốc sẽ nộp sau) Bản gốc đã nộp theo đơn số:..... 																			
<p>CAM KẾT CỦA CHỦ ĐƠN</p> <p>Tôi cam đoan mọi thông tin trong tờ khai trên đây là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.</p> <p>Khai tại:.....ngày:.....tháng:.....năm:.....</p> <p>Chữ ký, họ tên chủ đơn/dại diện của chủ đơn (Ghi rõ chức vụ và đóng dấu, nếu có)</p>																			

Ô số (7): Dành cho chủ đơn hoặc đại diện của chủ đơn ký tên, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu, nếu có

Ô số (5): Ghi phạm vi lãnh thổ chuyển quyền sử dụng, thời hạn chuyển quyền sử dụng như đã thỏa thuận trong hợp đồng

Ô số (6): Đánh dấu tương ứng với các khoản phí, lệ phí đã nộp theo Biểu thu phí, lệ phí sở hữu công nghiệp thuộc Thông tư số 132/2004/TT-BTC

Ô số (8): Đánh dấu vào các ô thích hợp tương ứng với các tài liệu có trong hồ sơ, ghi rõ số trang và số bản. Nếu có các tài liệu khác thì phải ghi rõ tên tài liệu vào các dòng cuối của phần này.

Mục Kiểm tra danh mục tài liệu cần để trả lời dành cho cơ quan đăng ký.

4. Ai có quyền nộp Hồ sơ đề nghị đăng ký hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng SHCN?

- Tùy theo sự thỏa thuận giữa hai Bên, Bên giao hoặc Bên nhận có thể đứng tên đăng ký Hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng SHCN.
- Bên đứng tên nộp Hồ sơ đề nghị đăng ký Hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng SHCN có thể ủy quyền tiến hành việc nộp hồ sơ cho Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp đủ điều kiện hành nghề được ghi nhận trong sổ đăng ký quốc gia về đại diện SHCN, và công bố trên Website: www.noip.gov.vn

5. Hồ sơ đăng ký hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng SHCN phải được nộp cho cơ quan nào?

- Cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận và xử lý hồ sơ đăng ký hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng SHCN là:

CỤC SỞ HỮU TRÍ TƯỆ, 386 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội

- Hồ sơ đăng ký hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng SHCN có thể được nộp trực tiếp hoặc gửi bảo đảm qua bưu điện.
- Phí, lệ phí đăng ký có thể được nộp bằng tiền mặt, séc, chuyển khoản hoặc ủy nhiệm chi. (Theo Tài khoản số 920.01.005 Kho bạc Nhà nước Thanh Xuân).

6. Hồ sơ đăng ký hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng SHCN được xử lý theo trình tự nào?

- Trong thời hạn 2 tháng kể từ ngày nộp, Hồ sơ đăng ký hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng SHCN được thẩm định về hình thức và nội dung theo quy định của pháp luật.
- Trường hợp Hồ sơ có thiếu sót, Người nộp hồ sơ sẽ được thông báo bằng văn bản về dự định từ chối đăng ký Hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng SHCN, trong đó nêu rõ thiếu sót dẫn đến dự định từ chối đăng ký hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng SHCN và ấn định thời hạn 01 tháng để người nộp hồ sơ sửa chữa các thiếu sót, hoặc phản đối dự định từ chối đăng ký Hợp đồng. Nếu trong thời hạn được ấn định, Người nộp hồ sơ không sửa chữa các thiếu sót đạt yêu cầu hoặc không có lý do xác đáng để phản đối dự định từ chối đăng ký, Hợp đồng

chuyển quyền sử dụng đối tượng SHCN sẽ chính thức bị từ chối đăng ký. Người nộp hồ sơ có quyền khiếu nại, khởi kiện quyết định từ chối đăng ký hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng SHCN theo trình tự, thủ tục khiếu nại, khởi kiện hành chính.

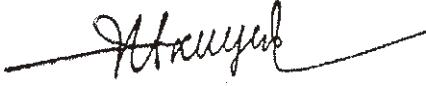
• Trường hợp Hồ sơ đáp ứng các yêu cầu quy định hoặc trường hợp Hồ sơ có thiếu sót nhưng Người nộp hồ sơ sửa chữa các thiếu sót đạt yêu cầu trong thời hạn quy định, Hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng SHCN được ghi nhận vào Sổ đăng ký quốc gia về chuyển giao quyền sở hữu công nghiệp; Người nộp hồ sơ được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng SHCN kèm theo 01 bản Hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng SHCN đã được đóng dấu đăng ký. Quyết định đăng ký hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng SHCN được công bố trên Công báo Sở hữu công nghiệp.

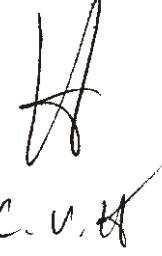
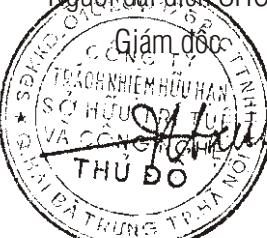
7. Có thể thay đổi nội dung Hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng SHCN đã đăng ký hay không?

- Mọi thay đổi (sửa đổi, bổ sung, chấm dứt, gia hạn hiệu lực) đối với Hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng SHCN, phải được các Bên ký kết bằng văn bản (Hợp đồng li-xăng sửa đổi, bổ sung), và cũng như đối với đối với Hợp đồng chính phải tiến hành đăng ký mới có hiệu lực pháp lý trước bên thứ ba.
- Việc chuyển dịch quyền của mỗi Bên theo Hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng SHCN (ví dụ theo thừa kế, sáp nhập...) cũng phải được đăng ký thì mới có hiệu lực trước bên thứ ba.



Phụ lục 1

<p style="text-align: center;">ĐƠN</p> <p style="text-align: center;">ĐỀ NGHỊ ĐĂNG KÝ HỢP ĐỒNG CHUYỂN GIAO QUYỀN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP</p> <p>Kính gửi: CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ 386 Nguyễn Trãi, Hà Nội</p> <p>Chủ đơn dưới đây yêu cầu Cục Sở hữu trí tuệ đăng ký hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp*</p>	<p style="margin-bottom: 0;">DẤU NHẬN ĐƠN VÀ SỐ ĐƠN</p> <div style="border: 1px solid black; padding: 5px; text-align: center;"> <p>CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ NATIONAL OFFICE OF INTELLECTUAL PROPERTY</p> <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <tr> <td style="width: 50%;">NGÀY DATE</td> <td style="width: 50%;">13 -06- 2007</td> </tr> <tr> <td>SỐ ĐƠN APL. No.</td> <td>LX4 - 207 - 0055</td> </tr> </table> </div>	NGÀY DATE	13 -06- 2007	SỐ ĐƠN APL. No.	LX4 - 207 - 0055
NGÀY DATE	13 -06- 2007				
SỐ ĐƠN APL. No.	LX4 - 207 - 0055				
<p>① CHỦ ĐƠN (Tổ chức, cá nhân yêu cầu chuyển quyền sử dụng)</p> <p>Tên đầy đủ: Tổng công ty Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội (HABECO) Địa chỉ: 183 Hoàng Hoa Thám, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. Điện thoại: Fax: E-mail: là bên chuyển quyền sử dụng là bên nhận chuyển quyền sử dụng</p>					
<p>② ĐẠI DIỆN CỦA CHỦ ĐƠN là người đại diện theo pháp luật của chủ đơn là tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp được ủy quyền của chủ đơn là người khác được ủy quyền của chủ đơn Tên đầy đủ: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và công nghệ Thủ Đô (CAPITAL IP&T) Địa chỉ: Phòng 1401B, T14, Tòa nhà 8C Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Điện thoại: 8684621 Fax: E-mail:</p>					
<p>③ ĐỐI TƯỢNG CỦA HỢP ĐỒNG Bằng độc quyền sáng chế Bằng độc quyền giải pháp hữu ích Giấy chứng nhận đăng ký thiết kế bố trí mạch tích hợp bán dẫn Bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp</p> <p>Số VBBH: 55881 Nhãn hiệu: "BIA HỘI HÀ NỘI" Ngày cấp: 28.07.2004</p>					
<p>Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu</p>					
<p>④ BÊN THỨ HAI TRONG HỢP ĐỒNG Tên đầy đủ: Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Hồng Hà Địa chỉ: Phường Cát Tiên, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Điện thoại: Fax: E-mail:</p>					
<p>⑧ CHỦ ĐƠN/ĐẠI DIỆN KÝ TÊN</p> 					

5	PHẠM VI CHUYỂN GIAO																		
Lãnh thổ chuyển giao: Phú Thọ, Tuyên Quang, Hà Giang, Yên Bái, Lào Cai, Vĩnh Phúc, Hà Tây (Thị xã Sơn Tây, huyện Ba Vì), Thái Nguyên, Điện Biên, Sơn La, Cao Bằng, Bắc Kạn)																			
Thời hạn chuyển giao: 05 năm.																			
6	PHÍ, LỆ PHÍ																		
<table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <thead> <tr> <th style="text-align: left; padding: 5px;">Lại phí, lệ phí</th> <th style="text-align: left; padding: 5px;">Số đối tượng tính phí</th> <th style="text-align: left; padding: 5px;">Số tiền</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td><input type="checkbox"/> Lệ phí nộp đơn</td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td><input type="checkbox"/> Phí thẩm định đơn đăng ký hợp đồng</td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td><input type="checkbox"/> Lệ phí cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp đồng</td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td><input type="checkbox"/> Lệ phí đăng bạ Giấy chứng nhận đăng ký hợp đồng</td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td><input type="checkbox"/> Lệ phí công bố Quyết định cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp đồng</td> <td></td> <td></td> </tr> </tbody> </table>		Lại phí, lệ phí	Số đối tượng tính phí	Số tiền	<input type="checkbox"/> Lệ phí nộp đơn			<input type="checkbox"/> Phí thẩm định đơn đăng ký hợp đồng			<input type="checkbox"/> Lệ phí cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp đồng			<input type="checkbox"/> Lệ phí đăng bạ Giấy chứng nhận đăng ký hợp đồng			<input type="checkbox"/> Lệ phí công bố Quyết định cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp đồng		
Lại phí, lệ phí	Số đối tượng tính phí	Số tiền																	
<input type="checkbox"/> Lệ phí nộp đơn																			
<input type="checkbox"/> Phí thẩm định đơn đăng ký hợp đồng																			
<input type="checkbox"/> Lệ phí cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp đồng																			
<input type="checkbox"/> Lệ phí đăng bạ Giấy chứng nhận đăng ký hợp đồng																			
<input type="checkbox"/> Lệ phí công bố Quyết định cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp đồng																			
<i>Tổng số phí và lệ phí nộp theo đơn là:</i>		550.000																	
Số chứng từ (trường hợp nộp qua bưu điện hoặc chuyển khoản):																			
7	CÁC TÀI LIỆU CÓ TRONG ĐƠN		KIỂM TRA DANH MỤC TÀI LIỆU																
<input checked="" type="checkbox"/> Tờ khai, gồm 02 trang <input checked="" type="checkbox"/> Hợp đồng chuyển quyền sử dụng, bằng tiếng Việt gồm 10 trang x 02 bản <input checked="" type="checkbox"/> Bản gốc <input type="checkbox"/> Bản sao <input checked="" type="checkbox"/> Bản sao giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu <input type="checkbox"/> Văn bản đồng ý của các đồng chủ sở hữu (trong trường hợp đối tượng chuyển giao thuộc sở hữu chung), gồm..... trang <input checked="" type="checkbox"/> Giấy ủy quyền bằng tiếng Việt <input type="checkbox"/> Bản dịch tiếng Việt, gồm..... trang <input checked="" type="checkbox"/> Bản gốc <input type="checkbox"/> Bản sao (<input type="checkbox"/> bản gốc sẽ nộp sau <input type="checkbox"/> bản gốc đã nộp theo đơn số:.....) <input checked="" type="checkbox"/> Chứng từ phí, lệ phí <input type="checkbox"/> Tài liệu khác, cụ thể:		<input checked="" type="checkbox"/> <input checked="" type="checkbox"/> <input checked="" type="checkbox"/> <input checked="" type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> <input checked="" type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> <input checked="" type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> <input checked="" type="checkbox"/> <input type="checkbox"/>																	
		Cán bộ nhận đơn (ký và ghi rõ họ tên) 																	
8	CAM KẾT CỦA CHỦ ĐƠN																		
Tôi cam đoan mọi thông tin trong tờ khai trên đây là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.																			
Khai tại Hà Nội ngày 13 tháng 6 năm 2007																			
Công ty Sở hữu trí tuệ & công nghệ Thủ Đô (CAPITAL IP&T)																			
Người đại diện SHCN  Nguyễn Tiên Xuyên																			